

Số: **42**/2021/NQ-HĐND

Vinh Phúc, ngày **03** tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với
huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác trên địa bàn tỉnh Vinh Phúc**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Thể dục, thể thao;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm
2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối
với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Xét Tờ trình số 199/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Vinh Phúc về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng
nhân dân tỉnh thay thế Nghị quyết số 93/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm
2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh
dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Vinh Phúc; Báo cáo
thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối
với huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác trên địa bàn tỉnh Vinh
Phúc như sau:**

1. Đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển cấp huyện có
mặt thực tế trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu ở trong nước theo quyết
định của cấp có thẩm quyền, mức chi cụ thể như sau:

a) Trong thời gian tập huấn: 200.000 đồng/người/ngày.

b) Trong thời gian thi đấu: 240.000 đồng/người/ngày.

2. Đối với huấn luyện viên, vận động viên ngành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh tham gia Hội khỏe Phù đồng toàn quốc theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức chi cụ thể như sau:

a) Trong thời gian tập trung tập huấn ở trong nước: 200.000 đồng/người/ngày.

b) Trong thời gian thi đấu: 240.000 đồng/người/ngày.

3. Đối với huấn luyện viên, vận động viên người khuyết tật tham gia các giải quốc gia được cấp có thẩm quyền triệu tập tập huấn và thi đấu, mức chi: 240.000 đồng/người/ngày.

Điều 2. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên của cấp nào do ngân sách cấp đó chi trả.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Bãi bỏ các điểm c, d, đ khoản 1 Điều 1 và các khoản 1, 3 Điều 3 tại Nghị quyết 64/2012/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2012 của HĐND tỉnh về chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao, tập huấn nghiệp vụ thể dục thể thao, chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên thể dục thể thao tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 93/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Vĩnh Phúc.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc khóa XVII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 31 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2021. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh - Truyền hình, Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chánh, Phó Văn phòng, Chuyên viên Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, TH(01).Đ(100).

CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Thúy Lan